TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 131/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lù Xuân H, sinh năm 19...; căn cước công dân số: ... do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày .../.../...; địa chỉ: Thôn B 2, xã N, tỉnh T;

- Anh Vương Văn P, sinh năm 19...; căn cước công dân số: ... do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày .../.../...; địa chỉ: Thôn B 2, xã N, tỉnh T;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang. Các thoả thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Xuân H và anh Vương Văn P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lù Xuân H và anh Vương Văn P thỏa thuận (theo nguyện vọng của con), sau khi ly hôn anh P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 03 con chung là các cháu Vương Bảo T1, sinh ngày …/…/…, Vương Hà V, sinh ngày …/…/… và Vương Gia L, sinh ngày …/…/… cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vương Hà V 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/12/2025, phương thức cấp dưỡng một tháng một lần (vào ngày 15 hàng tháng) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, anh Vương Văn P là người nhận tiền cấp dưỡng thay cho cháu V. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa

vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lù Xuân H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Xuân H và anh Vương Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị nhất trí thỏa thuận (theo nguyện vọng của con), anh Vương Văn P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 03 con chung là các cháu Vương Bảo T1, sinh ngày .../.../..., Vương Hà V, sinh ngày .../.../... và Vương Gia L, sinh ngày .../.../... cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Lù Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vương Hà V 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/12/2025, phương thức cấp dưỡng một tháng một lần (vào ngày 15 hàng tháng) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, anh Vương Văn P là người nhận tiền cấp dưỡng thay cho cháu V.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lù Xuân H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Trả lại cho anh Vương Văn P 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000951 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4;
- UBND xã Ngọc Đường;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên